

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 1/2023

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Tháng 01/2023 toàn Công ty thực hiện khai thác được **1.033,64/980,00** tấn mù cao su quy khô, đạt **105,47%** kế hoạch tháng và đạt **6,89%** kế hoạch sản lượng của năm 2023 (KH năm 15.000 tấn).

1.2. Kinh doanh:

* **Xuất bán:** Tháng 01 công ty xuất bán 980,48 tấn mù thành phẩm, trong đó xuất khẩu 560,48 tấn, giá bình quân XK 1.391,82 USD/tấn; bán nội địa 420 tấn, giá bán bình quân 1.380 USD/tấn.

Chi tiết xuất bán hàng mù cao su tháng 01/2023 như sau:

Khoản mục	Số lượng (tấn)	Doanh thu (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	560,48	780.088	1.391,82
- Nội địa	420,00	579.600	1.380,00
Tổng cộng	980,48	1.359.688	1.386,76

* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 01/2023 công ty chỉ ký hợp đồng xuất khẩu 100,80 tấn cao su, với giá bán bình quân 1.360 USD/tấn.

2. Công tác tài chính:

Tháng 1/2023 thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **3.467.547.366** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 01/2023 (đồng)	Lũy kế năm 2023 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	1.148.328.278	1.148.328.278
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.414.427.157	1.414.427.157
- Thuế thu nhập cá nhân	901.791.931	901.791.931
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu		
- Thuế khác & môn bài	3.000.000	3.000.000
- Tiền thuê đất		
Tổng cộng	3.467.547.366	3.467.547.366

3. Công tác nông nghiệp:

Trong tháng 1 Công ty tập trung thực hiện một số hạng mục chăm sóc vườn cao su kinh doanh như: thổi lá chống cháy, thiết kế bảng cạo, phát chồi đại trên hàng băng; vườn cao su kiến thiết cơ bản thực hiện hạng mục cắt tỉa chồi đại; vườn điều thực hiện công việc khoanh vùng xử lý sâu ăn lá; chất lượng công việc thực hiện đảm bảo đúng quy trình, yêu cầu kỹ thuật.

4. Công tác chế biến:

Tổng khối lượng mù chế biến tháng 01/2023 thể hiện qua bảng sau:

Bảng TH khối lượng mù chế biến tháng 01/2023

ĐTV: Tấn

TT	Mù thành phẩm chế biến	Chế biến mù cao su tháng 01				Lũy kế chế biến năm 2023			
		DC mù nước		DC mù phụ		DC mù nước		DC mù phụ	
		KL (Tấn)	%	KL (Tấn)	%	KL (Tấn)	%	KL (Tấn)	%
1	SVR3L	944,53	96,08		-	944,53	96,08	-	-
2	SVR5	23,33	2,37		-	23,33	2,37	-	-
3	SVR10		-	289,38	99,71	-	-	289,38	99,71
4	SVR20		-		-	-	-	-	-
5	CV50		-		-	-	-	-	-
6	CV60	13,44	1,37		-	13,44	1,37	-	-
7	Ngoại lệ		-		-	-	-	-	-
8	Mù tận thu								
8.1	Tận thu NMCB	1,75	0,18	0,84	0,29	1,75	0,18	0,84	0,29
8.2	Ngoại lệ mù mẫu KP		-		-	-	-	-	-
8.3	Tận thu HNT		-		-	-	-	-	-
**	Tổng cộng	983,05	100,00	290,22	100,00	983,05	100,00	290,22	100,00

5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Công ty đang triển khai làm nhà ở 30 phòng cho công nhân khai thác tại các Nông trường 1,2 và Nông trường 3.

- Tu sửa đường lô Nông trường 4.

- Thi công bãi rửa xe, mương đánh đông, sân bê tông và làm đường ống cấp nước cho bãi rửa xe mới tại nhà máy chế biến mù cao su.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.191 người, trong đó gián tiếp có 179 người, trực tiếp có 2.012 người. Tỷ lệ gián tiếp/tổng số lao động là 8,2%. Tỷ lệ trực tiếp/tổng số lao động là 91,8%.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Tình hình an ninh trật tự tại các nông trường cao su hiện nay rất phức tạp, công ty đã tăng cường thực hiện tuần tra, canh gác để bảo vệ sản phẩm mủ và tài sản của công ty.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Trong tháng 1 thu hoạch được 45,897 tấn/70 tấn chuối tươi, đạt 65,56% kế hoạch tháng, đạt 2,93% kế hoạch năm (KH năm là 1.566 tấn).

- Xuất bán 45,897 tấn chuối tươi, giá bán bình quân 3 triệu đồng/tấn, tổng doanh thu 137,691 triệu đồng.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng 2020: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vặt râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng trồng năm 2018 và 2020: thực hiện làm cỏ hàng, tưới nước, phun thuốc BVTV định kỳ, triển khai lắp béc tưới cho vườn cây sầu riêng trồng năm 2018 để tăng lượng nước tưới cho cây đảm bảo nhu cầu sinh trưởng của vườn cây.

9. Công tác khác:

- Thường xuyên thực hiện việc xử lý nước thải chế biến cao su theo đúng Quy trình (QT19) trước khi xả thải ra môi trường.

- Không xảy ra sự cố môi trường như: cháy nổ, tràn đổ hóa chất trong các khu vực làm việc của Công ty.

- Đang thực hiện rà soát, điều chỉnh các tài liệu, hồ sơ thuộc Hệ thống quản lý môi trường tại Văn phòng công ty và Nhà máy chế biến.

- Đã hoàn thiện các thủ tục Đăng ký chứng nhận vườn cây đối với các diện tích cao su tại Nông trường 1,2,4.

- Thực hiện các biện pháp khắc phục các tồn tại về tiêu chuẩn của Nhãn hiệu Cao su Việt Nam để duy trì chứng nhận nhãn hiệu trong các năm tiếp theo.

- Đã thực hiện công bố báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất Quý IV/2022; Công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 01/2023 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận: *Chhuy*

- Đăng Website, fanpage DRI;

- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hải
